

**Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 6 tháng 04 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-----  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 159/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/3/2021 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Anh Ngô Duy M**, sinh năm 1990. HKTT: Thôn T, xã T, huyện P, H; Nơi ở: 505 A5 tập thể 222A Đ, L, B, H.
- **Chị Mạc Thị Bình M**, sinh năm 1986. HKTT và nơi ở: 505 A5 tập thể 222A Đ, L, B,.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn số đăng ký 17/2013 quyển số 01 ngày 18/04/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Tri Trung, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ngày 18/4/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/3/2021 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận có hai con chung là cháu Ngô Bảo N, sinh ngày 11/11/2013 và cháu Ngô Quỳnh A, sinh ngày 16/10/2017. Khi ly hôn A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M đã thỏa thuận: A M sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Quỳnh A, Chị M sẽ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Bảo N. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn vợ chồng tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M thống nhất thỏa thuận: Chị M chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M.

- Về con chung: A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là cháu Ngô Bảo N, sinh ngày 11/11/2013 và cháu Ngô Quỳnh A, sinh ngày 16/10/2017. Ghi nhận sự thỏa thuận của A M và chị M: Giao cháu Ngô Bảo N cho chị Mạc Thị Bình M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Ngô Quỳnh A cho A Ngô Duy M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. A M, chị M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. A M, chị M có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản và nhà ở chung (động sản và bất động sản): A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa không xét. Sau khi ly hôn vợ chồng tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: A Ngô Duy M và chị Mạc Thị Bình M xác nhận không có nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết, nên tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Mạc Thị Bình M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001320 ngày 25/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**